

2. Quy trình lập dự toán, phân bổ, giao dự toán chi ngân sách và chế độ thanh quyết toán thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư thực hiện các dự án thuộc Chương trình có hiệu quả, lồng ghép và không trùng lặp với các Chương trình, dự án khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tài sản trí tuệ là sản phẩm do con người tạo ra trong quá trình lao động sáng tạo, bao gồm: Tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; phần mềm máy tính; sáng chế; kiểu dáng công nghiệp; nhãn hiệu; chỉ dẫn địa lý; tên thương mại; thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn; giống cây trồng mới và các sản phẩm trí tuệ có giá trị khác.

2. Khai thác tài sản trí tuệ là việc đưa các tài sản trí tuệ vào áp dụng, sử dụng, quản lý trong thực tế nhằm tạo ra các lợi ích, ưu thế cho chủ sở hữu, người tham gia vào việc áp dụng, sử dụng tài sản trí tuệ đó và cho xã hội.

3. Khai thác sáng chế không được bảo hộ tại Việt Nam là hoạt động tra cứu, đánh giá, tổng hợp và lựa chọn các công nghệ, giải pháp kỹ thuật có khả năng áp dụng thực tiễn thuộc các sáng chế không được bảo hộ tại Việt Nam từ đó tiến hành xây dựng, triển khai phương án áp dụng các công nghệ, giải pháp kỹ thuật này.

4. Khai thác thông tin sở hữu trí tuệ là việc sử dụng thông tin về các đối tượng sở hữu trí tuệ trong các cơ sở dữ liệu thông tin sở hữu trí tuệ, bao gồm: Tra cứu thông tin, xây dựng các gói thông tin theo các lĩnh vực kỹ thuật phục vụ hoạt động nghiên cứu, triển khai, xác lập, bảo hộ, khai thác, quản lý và phát triển các đối tượng sở hữu trí tuệ.

5. Lĩnh vực nông nghiệp gồm các lĩnh vực được liệt kê tại điểm 1 Điều 2 “Quy chế xây dựng, ban hành, phổ biến và kiểm tra áp dụng tiêu chuẩn ngành” ban hành kèm theo Quyết định số 74/2005/QĐ-BNN ngày 14/11/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm: Thuộc thú y; thuốc bảo vệ thực vật; phân bón; giống cây trồng; giống vật nuôi; chế phẩm sinh học phục vụ trồng trọt và chăn nuôi; thức ăn chăn nuôi; nông sản; cơ điện nông nghiệp; đất nông nghiệp; quy hoạch, khảo sát, thiết kế, xây dựng trong nông nghiệp.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung chi của Chương trình

Ngân sách nhà nước hỗ trợ chỉ cho các hoạt động chung của Chương trình và chi thực hiện các nội dung của Chương trình theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2204/QĐ-TTg ngày 06/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản

trí tuệ giai đoạn 2011-2015 thông qua các dự án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt với các nội dung chi cụ thể quy định tại các khoản từ 1 đến 11 Điều này.

1. Chi hoạt động chung của Chương trình:

- Hoạt động thông tin, tuyên truyền về Chương trình, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn về sở hữu trí tuệ, triển khai các biện pháp nhằm thúc đẩy việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và ngoài nước;
- Hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết Chương trình;
- Xây dựng, biên soạn, in ấn các tài liệu liên quan đến quản lý và thực hiện Chương trình;
- Thù lao trách nhiệm cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký, Chánh Văn phòng và Phó Chánh Văn phòng Chương trình;
- Xét duyệt, kiểm tra, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ của Chương trình;
- Đoàn ra, đoàn vào (nếu có);
- Hoạt động thường xuyên cho Văn phòng Chương trình;
- Điều tra, khảo sát phục vụ xây dựng và phê duyệt các dự án quan trọng của Chương trình; đánh giá mô hình mẫu từ kết quả thực hiện dự án thuộc Chương trình phục vụ việc khai thác, nhân rộng và phổ biến mô hình;
- Mua, sửa chữa thiết bị văn phòng của Văn phòng Chương trình;
- Thuê chuyên gia tư vấn (nếu có) về các nội dung, nhiệm vụ phát sinh trong quá trình quản lý và thực hiện Chương trình;
- Các nội dung chi khác liên quan trực tiếp đến hoạt động chung của Chương trình.

2. Các nội dung chi liên quan đến hoạt động tuyên truyền, đào tạo và phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ:

- Tuyên truyền về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng. Chi in ấn tờ in, ấn phẩm, áp phích;
- Tổ chức hội thảo, đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ tại Trung ương và địa phương;
- Biên soạn, phát hành tài liệu kỹ thuật, tài liệu mẫu, giáo trình hướng dẫn về sở hữu trí tuệ; hướng dẫn phương thức thực hiện đăng ký sở hữu trí tuệ ở trong nước và ngoài nước; cung cấp, hướng dẫn khai thác các nguồn thông tin của hệ thống sở hữu trí tuệ trong nước và ngoài nước;
- Thiết lập, duy trì đường dây nóng, trang tin điện tử về sở hữu trí tuệ.

3. Chi xây dựng, đăng ký, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận và nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ đặc thù của các địa phương bao gồm: hỗ trợ đánh

giá sản phẩm, dịch vụ đặc thù của địa phương nhằm xác định sự cần thiết phải bảo hộ; xác định chủ thể quyền; lựa chọn hình thức bảo hộ, tiến hành xây dựng hồ sơ, tiến hành các thủ tục xác lập quyền; tổ chức quản lý và sử dụng đối tượng được bảo hộ trên thực tế, bảo vệ và phát triển giá trị quyền sở hữu trí tuệ.

4. Chi áp dụng sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ tại Việt Nam phục vụ hoạt động nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh:

- Điều tra, khảo sát, xác định nhu cầu của tổ chức, cộng đồng, địa phương về áp dụng, đổi mới công nghệ, khai thác sáng chế không được bảo hộ tại Việt Nam phục vụ hoạt động nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh;

- Tra cứu, đánh giá, lựa chọn và xác định công nghệ, các giải pháp phù hợp với nhu cầu khai thác, áp dụng;

- Xây dựng và triển khai phương án áp dụng công nghệ, các giải pháp từ các sáng chế không được bảo hộ tại Việt Nam đã lựa chọn.

5. Chi tư vấn thành lập và hỗ trợ hoạt động các tổ chức hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ:

- Điều tra, khảo sát, nghiên cứu và học tập kinh nghiệm mô hình tổ chức hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tại nước ngoài;

- Nghiên cứu, xây dựng mô hình hoạt động của tổ chức hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ;

- Tư vấn thành lập tổ chức hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ;

- Hỗ trợ hoạt động tổ chức hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ: Nghiên cứu, hướng dẫn xây dựng và thực hiện các hoạt động liên quan đến sở hữu trí tuệ (*về phương thức tổ chức bộ máy, xây dựng, xác lập, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ*).

6. Chi hỗ trợ xác lập, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước, bao gồm:

- Thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp (*phổ biến kiến thức, yêu cầu về thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp; ...*);

- Xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ đối với thành quả sáng tạo khoa học - công nghệ (*khuyến khích lao động sáng tạo; đưa thông tin sở hữu trí tuệ vào hoạt động nghiên cứu, sáng tạo khoa học - công nghệ; xác lập, khai thác và bảo vệ tài sản trí tuệ đối với sản phẩm sáng tạo khoa học - công nghệ; ...*);

- Đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển giá trị của giống cây trồng mới: Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký bảo hộ, khai thác và quản lý khai thác giống cây trồng mới; hỗ trợ hoạt động quảng cáo, giới thiệu giống cây trồng mới;

- Đăng ký bảo hộ, khai thác và phát triển giá trị của phần mềm máy tính và tác phẩm văn học - nghệ thuật (*tư vấn, hướng dẫn đăng ký bảo hộ, khai thác và tiến hành các biện pháp chống sao chép hoặc sử dụng trái phép phần mềm máy tính, tác phẩm văn học - nghệ thuật và tác phẩm khoa học; hỗ trợ hoạt động quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phần mềm máy tính và các tác phẩm văn học - nghệ thuật và tác phẩm khoa học, ...*).

7. Chi hỗ trợ xây dựng và áp dụng các quy trình quản lý, kết quả, sản phẩm nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao giá trị tài sản trí tuệ:

- Xây dựng, áp dụng các biện pháp, quy trình quản lý các sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ;

- Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ mới để quản lý, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm được bảo hộ sở hữu trí tuệ.

8. Chi hỗ trợ xây dựng và triển khai các hoạt động bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, sử dụng trái phép đối tượng sở hữu trí tuệ:

- Xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ bảo đảm thực thi quyền sở hữu trí tuệ cho các cán bộ trong hệ thống các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ;

- Xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động phối hợp, trao đổi thông tin, nâng cao năng lực cho hệ thống các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

9. Chi hỗ trợ tổ chức, triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ: Xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác với các tổ chức, cá nhân nước ngoài về đào tạo, trao đổi thông tin, đăng ký xác lập và bảo đảm thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm nâng cao năng lực và phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ của Việt Nam.

10. Chi hỗ trợ các hoạt động khai thác thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ phục vụ nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh:

- Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu, sản phẩm thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ;

- Đào tạo, tập huấn hướng dẫn khai thác và tra cứu các nguồn thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ;

- Tổ chức cung cấp thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân;

- Hỗ trợ khai thác, ứng dụng thông tin khoa học - công nghệ, đặc biệt là thông tin sáng chế phục vụ nghiên cứu, triển khai nhằm tạo ra các công nghệ mới và sản phẩm mới.